

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TP. BUÔN MA THUẬT  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 118/2020/HNGĐ-ST

Ngày 18-9-2020

V/v: “Tranh chấp về ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Dư

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trương Vĩnh Mai

2. Ông Hồ Tùng Mận

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Nguyệt Ánh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa:** Không tham gia.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 393/2020/TLST-HNGĐ ngày 28/5/2020 về “Tranh chấp về ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử: 121/2020/QĐXX-ST ngày 17 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 89/2020/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Sinh năm 1971 – vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: 48 Giải Phóng, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

**2. Bị đơn:** Ông Phạm Văn Hiếu - Sinh năm 1967 – vắng mặt

Địa chỉ: 48 Giải Phóng, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Tại đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 5 năm 2020 và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bích Ngọc trình bày:** Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc và ông Phạm Văn Hiếu tự nguyện xây dựng gia đình với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 19/01/1996.

Quá trình duy trì hôn nhân, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nhiều năm nay. Bà Ngọc đã làm đơn xin ly hôn ông Hiếu 02 lần, lần gần đây nhất là vào tháng 9/2019; do ông Hiếu hứa thay đổi bản thân nên bà Ngọc đã rút đơn về; Nhưng sau đó mâu thuẫn vẫn tiếp tục xảy ra; Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, ông Hiếu thường xuyên uống rượu rồi về nhà quậy phá, bạo hành, phá hết đồ đạc của gia đình. Nay bà Ngọc xác định tình cảm, tình thương yêu vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng kéo dài nên bà Ngọc xin được ly hôn với ông Hiếu.

**Về con chung:** Vợ chồng bà Ngọc có 02 con chung là cháu Phạm Thị Phương Thúy, sinh năm 1998 và Phạm Minh Tuấn, sinh năm 2001. Cả 02 con chung của bà Ngọc và ông Hiếu đều đã thành niên, phát triển bình thường về thể lực và trí lực nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về tài sản chung:** Bà Ngọc không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về công nợ:** Không có.

**Bị đơn ông Phạm Văn Hiếu đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng đều vắng mặt không có lý do.**

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo yêu cầu của nguyên đơn thì đây là vụ án “Tranh chấp về ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Phạm Văn Hiếu đã được tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt là lần thứ hai, do đó Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc và ông Phạm Văn Hiếu tự nguyện kết hôn với nhau vào ngày 19/01/1996, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Ea Tam,

Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Quá trình duy trì hôn nhân bà Ngọc – ông Hiếu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do lối sống không hợp, quan điểm bất đồng, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên không có sự cảm thông chia sẻ, mỗi khi uống rượu say ông Hiếu còn gây sự với bà Ngọc; Ông Hiếu đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý hợp lệ nhưng ông Hiếu không có ý kiến phản đối gì đối với yêu cầu khởi kiện của bà Ngọc và không tới Tòa án để tham gia hòa giải, đã nhiều lần bà Ngọc làm đơn ra tòa xin ly hôn ông Hiếu, được Tòa động viên, hòa giải, bà Ngọc lại rút đơn về nhưng mâu thuẫn vợ chồng vẫn không cải thiện được. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng bà Ngọc - ông Hiếu đã kéo dài, nhưng cả hai bên đều không có biện pháp gì giải quyết mâu thuẫn hàn gắn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn ông Hiếu của bà Ngọc là phù hợp theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Bà Ngọc và ông Hiếu có 02 con chung là Phạm Thị Phương Thúy, sinh năm 1998 và Phạm Minh Tuấn, sinh năm 2001. Hai con chung của bà Ngọc và ông Hiếu đều đã thành niên, phát triển bình thường về thể lực và trí lực nên không đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Bà Ngọc xác định không có.

[3] Về án phí: Bà Ngọc phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật .

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ: Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ: Điểm a Khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### ***Tuyên xử:***

**1. Về hôn nhân:** Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Bích Ngọc và ông Phạm Chí Hiếu.

**2. Về nuôi con chung:** Hai con chung của ông Hiếu và bà Ngọc là Phạm Thị Phương Thúy, sinh năm 1998 và Phạm Minh Tuấn, sinh năm 2001, đều đã thành niên, phát triển bình thường về thể lực và trí lực nên không đặt ra để giải quyết.

**3. Về chia tài sản:** Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết

**Về công nợ:** Đương sự xác định không có.

**4. Về án phí:** Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm; khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị Bích Ngọc đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự Thành phố Buôn Ma Thuột theo biên lai thu tiền số: 0007976 ngày 25/5/2020.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- P.NV&THA TA tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP.BMT;
- CCTHADS TP.BMT;
- UBND p. Ea Tam, Tp.BMT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Dư**